TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52**/2021/HSST
Ngày: 18/5/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Lợi

Bà Nguyễn Thị Liên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Luân – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Gia Ánh** - Kiểm sát viên.

Ngày **18** tháng **5** năm **2021**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1997

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn HC, xã NPT, huyện C, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa. Danh chỉ bản số 625 lập ngày 22/11/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại: thôn HC, xã NPT, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Anh Phạm Thái S, sinh năm 1987 (đã chết).

Nơi đăng ký HKTT và cư trú trước khi chết: thôn 5, xã QT, huyện QTr, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại (Phạm Thái S): Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1986 *(vợ anh Phại Thái S)*; Nơi ĐKHKTT: thôn 5, xã QT, huyện QTr, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn XT, xã TXT, huyện C, Thành phố Hà Nội. *Chị Th có đơn xin vắng mặt.*

2. Anh Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: thôn ThS, xã S, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Anh Lê Hữu Th, sinh năm 2001.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã S, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Nguyễn Hữu Tr và anh Lê Hữu Th vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Phạm Hữu Ch, sinh năm 1961 *(bố anh Phạm Thái S).*

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 *(mẹ anh Phạm Thái S).*

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn 5, xã QT, huyện QTr, tỉnh Quảng Bình.

Ông Phạm Hữu Ch, bà Nguyễn Thị H ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1986. Nơi ĐKHKTT: thôn 5, xã QT, huyện QTr, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn XT, xã TXT, huyện C, Thành phố Hà Nội.

3. Cháu Phạm Nguyễn Bảo Ng, sinh năm 2013 *(con anh S - chị Th).*

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Bảo Ng: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1986 (mẹ đẻ). Nơi ĐKHKTT: thôn 5, xã QT, huyện QTr, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn XT, xã TXT, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Chị Th có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 23/8/2020, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô Honda SH biển kiểm soát 29X1-806.00 đến nhà ông Nguyễn Văn Th ở cùng thôn HC, xã NPT, huyện C ăn cơm. Quá trình ăn cơm, D có uống khoảng 04-05 cốc bia. Sau khi ăn cơm xong, D điều khiển xe mô tô đi đến thị trấn XM, huyện C để uống trà chanh. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29X1- 806.00 đi từ thị trấn XM, huyện C theo đường Hồ Chí Minh, hướng XM – MM để về nhà. Lúc này trời tối, không mưa, lưu lượng các phương tiện tham gia giao thông vắng, có đèn cao áp chiếu sáng một bên đường, D điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 50 km/h. Khi D đi đến đoạn Km 424+227 đường Hồ Chí Minh thuộc thôn XL, xã TXT, huyện C, D điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đường dành cho phương tiện ngược chiều. Đúng lúc này, phía ngược chiều có anh Phạm Thái S điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 73P1-4433 đi tốc độ khoảng 25km/h, chở phía sau anh Nguyễn Hữu Tr và anh Lê Hữu Th, lưu thông theo chiều hướng từ MM- XM đi đến. Do anh S điều khiển xe mô tô trong trạng thái đã sử dụng rượu bia (nồng độ Ethanol là 141,8mg/100ml máu), chở quá số người quy định, không chú ý quan sát, nên không phát hiện xe mô tô do D điều khiển đi lấn đường, nên không đánh lái để tránh xe của D, dẫn đến xe mô tô do D điều khiển đâm thẳng vào xe mô tô do anh S điều khiển gây tai nạn giao thông.

*** Hậu quả**: Anh Phạm Thái S tử vong tại hiện trường; anh Nguyễn Hữu Tr bị thương được cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Hà Đông; Nguyễn Văn D bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 103; anh Lê Hữu Th bị thương nhẹ, không phải điều trị tại cơ sở y tế nào. Hai phương tiện bị hư hỏng nặng.

*** Vật chứng thu giữ:**

+ Xe mô tô biển kiểm soát 29X1-806.00, số khung 030651, số máy 0163142, màu S: Đen, nhãn hiệu Honda SH125i. Xe cũ đã qua sử dụng.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 73P1-4433, số khung 076761, số máy 076762, màu S: Đen- Bạc, nhãn hiệu Yamaha Jupiter. Xe cũ đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 8741 ngày 08/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phó Hà Nội đối với tử thi anh Phạm Thái S kết luận: *"Nguyên nhân chết của anh Phạm Thái S do chấn thương sọ não nặng. Các thương tích trên cơ thể nạn nhân do va chạm với vật tày cứng có diện gây nên. Trong mẫu máu của tử thi tìm thấy Ethanol, nồng độ Ethanol là 141,8mg/100ml máu".*

Tại bản kết luận giám định số 143/TTPY ngày 03/02/2021 của Trung tâm Pháp y Hà Nội kết luận: *"Các sẹo vết thương bàn tay phải: 06%. Vỡ lách độ II (điều trị nội khoa): 07%. Tràn dịch màng phổi trái: 03%. Chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương. Kết luận: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Hữu Tr là: 15% (Mười năm phần trăm)".*

Tại bản kết luận giám định số 55/TTPY ngày 15/01/2021 của Trung tâm Pháp y Hà Nội kết luận: *"Sẹo vết thương vùng bụng dưới bên phải và sẹo vết mổ: 06%. Hai sẹo dẫn lưu hố chậu phải và trên mào chậu phải: 02%. Gãy đầu dưới xương quay trái: 06%. Vỡ xương cánh chậu phải: 16%. Vỡ lún phức tạp đa mảnh các xương hàm trên và dưới đã kết hợp xương: 20%. Vỡ lún phức tạp xương mũi: 09%. Vỡ xoang trái trán trái: 09%. Gãy xương gò má phải: 08%. Chấn thương vỡ thành xoang hàm trái gây tụt nhãn cầu trái: 03%. Chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương. Nhiều khả năng các thương tích do va đập với vật tày, tày có cạnh gây nên. Kết luận: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Văn D là: **57%** (Năm mươi bảy phần trăm). Tính theo phương pháp cộng lùi".*

Tại bản trích sao bệnh án điều trị của Nguyễn Văn D ở Bệnh viện Quân y 103, xác định: Nồng độ Ethanol của D khi nhập viện là: 88.05mg/dL.

Đối với anh Lê Hữu Th: Do anh Th bị thương nhẹ, không điều trị tại cơ sở y tế nào, không có yêu cầu đề nghị gì, nên Cơ quan Cơ quan điều tra không tiến hành trưng cầu giám định thương tích đối với anh Th.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 229/KL-HĐĐG ngày 26/11/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Chương Mỹ kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 73P1-4433, số khung 076761, số máy 076762, màu S: Đen - Bạc, nhãn hiệu Yamaha Jupiter. Xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Giá trị sửa chữa, thay Th là **3.640.000** đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 24/02/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Chương Mỹ kết luận: Xe mô tô mô tô biển kiểm soát 29X1-806.00, số khung 030651, số máy 0163142, màu S: Đen, nhãn hiệu Honda SH125i. Xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Giá trị sửa chữa, thay Th là **10.460.000** đồng.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra tạm giữ 01 (một) file video: XVR_ch3_main_20200823212011_20200823214049.dav, đoạn video trích xuất từ camera giám sát của Công ty cổ phần cơ giới vận tải XM ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã Trưng cầu giám định đoạn video. Tại bản kết luận giám định số 6178/C09-P6, ngày 12/10/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an,

kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt, ghét, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video gửi giám định.

** Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 23 giờ 00 phút ngày 23/8/2020 do Công an huyện Chương Mỹ lập xác định:*

+ Hiện trường vụ tai nạn giao thông:

Nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, đoạn Km 424+227 đường Hồ Chí Minh thuộc thôn XL, xã TXT, huyện C, Thành phố Hà Nội. Mặt đường rải nhựa apphan, bằng phẳng, mặt đường rộng 11,50m. Đo từ tâm vạch S đến hai bên mép đường là 5,75m. Hai bên mép đường là lề đường đất rộng 60cm, rãnh thoát nước rộng 01m, gần nhà ở dân sinh, đoạn đường không bị che khuất tầm nhìn. Các số đo được đo vuông góc về mép đường phải hướng XM – MM, lấy mép đường phải làm chuẩn. Điểm mốc xác định làm chuẩn là cột Km ký hiệu H2/424, nằm bên lề đường phải theo hướng XM - MM.

+ Về phương tiện.

- Xe mô tô biển kiểm soát 29X1-806.00 (được đánh số 2) nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường Hồ Chí Minh. Đầu xe hơi chếch chéo hướng MM, đuôi xe hướng chếch chéo XM. Đo từ tâm trục bánh trước đến mép đường chuẩn là 7,78m, tâm trục bánh sau đến mép đường là 8,60m. Đo vuông góc về hướng XM đến cột Km kí hiệu H2/424 là 27,2m.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 73P1-4433 (được đánh số 3) nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường Hồ Chí Minh, phần trục càng và bánh trước của xe mô tô bị gãy rời khỏi vị trí gá lắp ban đầu, đầu xe quay hướng XM, đuôi xe quay hướng chếch chéo MM, đo từ tâm trục bánh trước bị gãy đến mép đường 7,60m, đo từ điểm đầu tiếp giáp với mặt đường của đầu tay nắm bên trái đến mép đường là 7,35m, đo từ tâm trục bánh sau đến mép đường là 8m40. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước gãy rời về hướng XM đến tâm trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 29X1-806.00 là 1,20m và đo đến đỉnh đầu tử thi là 70cm.

+ Về tử thi: Tử thi (được đánh số 1) nam giới xác định là anh Phạm Thái S nằm úp, sấp mặt trên mặt đường Hồ Chí Minh, hai chân duỗi thẳng, hai tay thu gọn dưới bụng, đầu tử thi hơi chếch chéo hướng XM, hai chân tử thi hơi chếch chéo hướng MM. Đo từ vùng đỉnh đầu tử thi đến mép đường là 6,30m, đo từ vùng gót bàn chân trái tử thi đến mép đường là 7,25m.

+ Các dấu vết trên hiện trường:

- Vùng chất màu nâu đỏ (được đánh số 4), nghi là máu loang chảy trên mặt đường diện (110x60)cm không hình dạng. Đo từ tâm vùng đến mép đường là 8,40m, đo vuông góc về hướng MMđến tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 29X1-806.00 là 35cm.

- Vết cà xước mặt đường đứt đoạn (được đánh số 5) trên mặt đường Hồ Chí Minh hướng XM về MMdiện (120x2)cm, đầu vết cách mép đường chuẩn 8,50m, điểm cuối vết tiếp giáp với chân chống phụ xe mô tô biển kiểm soát 29X1-806.00.

- Vết cà xước mặt đường đứt đoạn (được đánh số 6) trên mặt đường Hồ Chí Minh hướng XM về MMdiện (35x1)cm, điểm đầu vết cách mép đường chuẩn 8,65m, điểm cuối vết nằm tại vị trí tiếp giáp với ống xả xe mô tô biển kiểm soát 29X1-806.00.

- Vùng cà xước mặt đường đứt đoạn (được đánh số 7) trên mặt đường Hồ Chí Minh hướng XM về MM diện (105x9)cm. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn 8m, điểm cuối vết tiếp giáp với ống giảm sóc bên trái bánh trước bị gãy rời xe mô tô biển kiểm soát 73P1-4433.

- Vùng mảnh vỡ nhựa (được đánh số 8) diện (8,6x4,1)m, tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường chuẩn là 8,40m.

**** Kết quả khám nghiệm dấu vết các phương tiện:***

+ Xe mô tô biển kiểm soát 29X1-806.00:

- Ốp nhựa phía trước đầu xe tung bật khỏi vị trí gá lắp ban đầu, rơi mất khỏi xe, mặt ngoài ốp nhựa này bám dính vùng chất mầu nâu đỏ nghi máu diện (7x6)cm, điểm thấp nhất cách đất 115cm.

- Toàn bộ ốp nhựa bảo vệ phía trước và sau cổ xe nứt vỡ mảnh nhựa tung bật rơi mất khỏi xe, mặt trước ốp nhựa này để lại vùng trượt xát nhựa bám dính chất S màu xám, chiều từ trái sang phải diện (10x9)cm, điểm thấp nhất cách đất 97cm.

- Cụm đèn xin đường phía trước hai bên tung bật rơi mất khỏi xe.

- Khung kim loại gá lắp mặt trước ốp nhựa bảo vệ phía trước cổ xe để lại vùng trượt sát cong gập kim loại chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên, trên bề mặt bám dính chất S màu xám diện (8x4)cm, điểm thấp nhất cách đất 78cm.

- Trục giảm sóc bánh trước bên trái xô lệch theo chiều từ sau về trước, từ trái qua phải, mặt trước trục giảm sóc này để lại vùng rải rác trượt xát kim loại, chiều từ trái qua phải, diện (22x3)cm, điểm thấp nhất cách đất 26cm.

- Trục giảm sóc bánh trước bên phải xô lệch theo chiều từ trước về sau, từ trái qua phải.

- Nửa trước chắn bùn bánh trước vỡ mảnh nhựa rơi mất khỏi xe, mặt ngoài chăn bùn này để lại vùng trượt sát nứt vỡ mảnh nhựa, chiều từ trước về sau, trên bề mặt bám dính chất S màu xám diện (33x23)cm, điểm thấp nhất cách đất 50cm.

- Vành bánh trước để lại vùng cong gập nứt vỡ mảnh kim loại chiều từ ngoài vào tâm, diện (33x12)cm, tâm vùng cong gập tại chân van.

- Mặt lăn lốp bánh trước để lại vùng trượt sát cao su, không rõ chiều hướng, diện (40x12)cm, tâm vùng nằm cách số 1 đầu tiên trong dãy ký tự "100/80/16M/C50P" ở má lốp bên trái là 2cm.

- Cánh yếm chắn gió hai bên tung bật rơi mất khỏi xe.

- Đầu ngoài tay nắm bên trái để lại vùng trượt sát kim loại không rõ chiều hướng diện (2x2)cm, thấp nhất cách đất 110cm, bề mặt bám dính bột đá.

- Đầu ngoài tay phanh bên trái để lại vùng trượt sát kim loại không rõ chiều hướng diện (1x1)cm, điểm thấp nhất cách đất 102cm.

- Ốp nhựa bảo vệ bên trái giá để chân trước tung bật khỏi vị trí gá lắp ban đầu, mặt ngoài ốp nhựa này để lại vùng trượt sát nhựa chiều từ trước về sau, diện (12x5)cm.

- Mặt dưới để chân sau bên trái để lại vùng trượt sát kim loại, không rõ chiều hướng, diện (6x3)cm.

- Mặt ngoài bên trái chân chống giữa để lại vùng trượt xát kim loại, chiều từ trên xuống dưới, diện (9x1)cm.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 73P1-4433:

- Ốp nhựa phía trước đầu xe tung bật khỏi vị trí gá lắp ban đầu. Mặt ngoài ốp nhựa này để lại vùng trượt sát nhựa, chiều từ trước về sau, diện (6x4)cm, điểm thấp nhất cách đất 102cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ nửa bên phải cụm đèn chiếu sáng phía trước để lại vùng trượt sát nhựa, chiều từ trái qua phải, diện(7x6)cm, điểm thấp nhất cách đất 95cm, bề mặt bám dính chất S màu đen.

- Ốp nhựa bảo vệ phía trước cổ xe tung bật rơi mất khỏi xe.

- Trục càng bánh trước gãy vỡ mảnh kim loại, rơi khỏi vị trí gá lắp ban đầu.

- Ốp nhựa bảo vệ phí trước lọc gió nứt vỡ mảnh nhựa diện (9x5)cm.

- Trục giảm sóc bánh trước bên trái để lại vùng trượt sát kim loại, chiều từ trái sang phải, diện (17x5)cm *(không xác định được độ cao, do tung bật khỏi vị trí gá lắp ban đầu).*

- Toàn bộ lan hoa bánh trước đứt trùng, vành bánh trước cong gấp biến dạng hoàn toàn, theo chiều từ ngoài vào tâm, diện (40x35)cm.

- Toàn bộ săm lốp bánh trước tung bật khỏi vị trí gá lắp ban đầu.

- Toàn bộ chắn bùn bánh trước tung bật khỏi xe.

- Cánh yếm chắn gió hai bên tung bật rơi mất khỏi xe.

- Mặt ngoài tản nhiệt lốc máy phía trước để lại vùng trượt sát kim loại, chiều từ trước về sau, từ trái qua phải, diện (10x8)cm, điểm thấp nhất cách đất 30cm, bề mặt bám dính chất S màu đen.

- Đầu ngoài tay nắm bên phải để lại vùng trượt sát nhựa, không rõ chiều hướng, diện (2,5x2)cm.

- Đầu ngoài tay phanh để lại vùng trượt sát kim loại, không rõ chiều hướng, diện (1x1)cm.

- Đầu ngoài để chân trước bên trái để lại vùng trượt sát cao su không rõ chiều hướng, diện (4x2)cm.

- Đầu ngoài để chân sau bên trái để lại vùng trượt sát kim loại không rõ chiều hướng, diện (3x1,5)cm, bề mặt bám dính chất bột màu trắng.

Ngày 09/9/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã trưng cầu giám định Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội giám định cơ chế hình thành dấu vết giữa các phương tiện. Ngày 29/09/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có bản kết luận giám định số 8497/KL-PC09-Đ3, kết luận:

Dấu vết va chạm phù hợp giữa các phương tiện: Dấu vết trượt xước S màu đen, xước S decal màu trắng, nứt vỡ nhựa trên diện (20x10)cm tại mặt ngoài ốp mặt nạ phía trước bị bung rời khỏi xe mô tô biển kiểm soát 29X-806.00, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải phù hợp dấu vết trượt xước nhựa, bám dính chất màu đen và trắng trên diện (14x6)cm tại mặt ngoài ốp đèn pha và xi nhan trước bên phải xe mô tô BKS 73P1-4433, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái - là dấu vết va chạm phù hợp duy nhất giữa hai phương tiện (xác định 2 phương tiện hướng ngược chiều nhau va chạm đối đầu xe với nhau là phù hợp với hiện trường, dấu vết và tài liệu chứng cứ thu thập được trong vụ án.

Dấu vết còn lại không xác định được dấu vết va chạm phù hợp giữa 2 phương tiện: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 29X-806.00: Dấu vết trượt xước kim loại, xước bung nhựa tại mặt ngoài bên trái xe (đầu tay lái, đầu tay phanh, ốp sàn để chân trước, chân

chống giữa), chiều hướng từ trước ra sau do va chạm với vật tày cứng (dạng mặt đường) tạo ra. Đối với xe mô tô biểm kiểm soát 73P1-4433: Dấu vết trượt xước cao su xước kim loại, tại mặt ngoài bên trái xe (để chân trước, để chân sau), chiều hướng từ trên xuống dưới do va chạm với vật tày cứng (dạng mặt đường) tạo ra.

Dấu vết còn lại trên xe được mô tả trong biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông không đủ yếu tố giám định.

*** Về nguồn gốc phương tiện:**

- Xe mô tô biển kiểm soát 29X1-806.00, nhãn hiệu Honda SH, màu S: đen, số khung: 030651, số máy: 0163142 mang đăng ký tên Nguyễn Văn Th (sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú: thôn HC, xã NPT, huyện C, Thành phố Hà Nội). Ngày 10/8/2020, anh Th bán chiếc xe mô tô trên cho anh D. Hiện Nguyễn Văn D là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô trên, chưa làm thủ tục sang tên. D có đơn xin lại chiếc xe mô tô để sử dụng.

- Về nguồn gốc xe mô tô biển kiểm soát 73P1-4433, màu S: đen, nhãn hiệu Yamaha Jupiter, số khung 076761, số máy 076762 mang đăng ký tên Phạm Thái S. Hiện, anh S là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô trên. Gia đình anh S có đơn xin lại chiếc xe mô tô để sử dụng.

Ngày 12/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô biển kiểm soát 29X1-806.00 cho Nguyễn Văn D và trả xe mô tô biển kiểm soát 73P1-4433 cho chị Nguyễn Thị Th (là vợ của anh S) quản lý, sử dụng.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Trong quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Văn D cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình anh Phạm Thái S số tiền là 160.000.000 đồng và bồi thường cho anh Nguyễn Hữu Tr số tiền là 20.000.000 đồng. Gia đình anh Phạm Thái S và anh Nguyễn Hữu Tr đã nhận đủ số tiền trên và không đề nghị bồi thường thêm khoản tiền nào khác và đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn D.

Anh Lê Hữu Th không bị thương tích gì, nên không yêu cầu Nguyễn Văn D bồi thường khoản tiền nào và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn D.

Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 14/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Văn D về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

+ Bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận diễn biến sự việc dẫn đến vụ va chạm giao thông như Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận nguyên nhân gây ra vụ va chạm giao thông là do bị cáo, do trước đó bị cáo có sử dụng bia nên khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không chủ ý quan sát, điều khiển phương tiền đi lấn sang phần đường ngược chiều; bị cáo cho rằng nguyên nhân gây ra vụ va chạm giao thông là do bị cáo đi lấn sang phần đường ngược chiều nhưng hậu quả chết người một phần cũng là do lỗi của người bị hại là người bị hại đã sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông, không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông nên khi xảy ra tai nạn, va chạm anh S đã bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong, điều khiển xe chở quá số người quy định.

+ Đại diện gia đình người bị hại là chị Nguyễn Thị Th có đơn xin vắng mặt, chị Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ phân tích nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông, nguyên nhân chính là do bị cáo điều khiển phương tiện trong người có nồng độ cồn vượt quá giới hạn cho phép, đi lấn sang phần đường ngược chiều; phía người bị hại cũng có một phần lỗi là tham gia giao thông khi trong người có nồng độ cồn vượt quá giới hạn cho phép nhiều lần, không đội mũ bảo hiểm, chở quá số người quy định. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn D từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Do giữa bị cáo và đại diện gia đình người bị hại và người bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường và đã bồi thường xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. *Về xử lý vật chứng:* Đề nghị trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. *Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên:* Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người bị hại, lấy lời khai người làm chứng, thu giữ vật chứng, trưng cầu định giá, trưng cầu giám định, giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện gia đình người bị hại, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. *Về sự vắng mặt của đại diện gia đình người bị hại, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Đại diện gia đình người bị hại Phạm Thái S là chị Nguyễn Thị Th có đơn xin vắng mặt; người bị hại là anh Nguyễn Hữu Tr và anh Lê Hữu Th vắng mặt, trong quá trình điều tra anh Tr và anh Thđều không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy anh Tr và anh Th đã có lời khai trong quá trình điều tra, không yêu cầu bị

cáo phải bồi thường thêm nên việc vắng mặt của anh Tr và anh Th không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Tr và anh Th.

2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của đại diện gia đình người bị hại, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ; phù hợp với sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn; biên bản khám nghiệm tử thi; biên bản khám nghiệm phương tiện; kết luận giám định pháp y; kết luận định giá tài sản; kết luận giám định cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. ***Do đó có đủ cơ sở để kết luận:***

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 23/8/2020, Nguyễn Văn D sau khi ăn cơm, điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH, biển kiểm soát 29X1-806.00 đi theo hướng XM – MM, khi đi đến đoạn đường Km 424+227 đường Hồ Chí Minh thuộc thôn XL, xã TXT, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, do trước đó D đã uống bia *(nồng độ cồn trong máu là 88.05mg/dL)* nên D đã điều khiển xe đi lấn sang phần đường dành cho phương tiện ngược chiều gây tai nạn với xe mô tô do anh Phạm Thái S cũng trong trạng thái đã sử dụng rượu bia *(nồng độ Ethanol là 141,8mg/100ml máu)* điều khiển, chở phía sau anh Nguyễn Hữu Tr và anh Lê Hữu Th đang lưu thông theo hướng chiều từ MM- XM. Hậu quả làm anh Phạm Thái S bị tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não; anh Nguyễn Hữu Tr bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%; bản thân Nguyễn Văn D cũng bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 57%; Hai phương tiện bị hư hỏng thiệt hại tổng trị giá 14.100.000 đồng.

Hành vi điều khiển xe mô tô trong trạng thái đã sử dụng bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định *(nồng độ cồn trong máu 88.05mg/dL)*, không làm chủ tốc độ, lấn sang phần đường của phương tiện đi ngược chiều đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ là nguyên nhân dẫn đến vụ va chạm giao thông gây hậu quả làm chết 01 người, gây thiệt hại về tài sản 14.100.000 đồng mà Nguyễn Văn D thực hiện đã phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" với tình tiết định khung *"Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định..."* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, trực tiếp xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông, gây hậu quả thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tai nạn giao thông do người điều khiển phương tiện giao thông không tuân thủ các quy định của Luật Giao thông đường bộ ngày càng có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị

cáo trở thành người tốt, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên nhân gây ra vụ va chạm giao thông dẫn đến hậu quả chết người lỗi chính thuộc về bị cáo, người bị hại - anh Phạm Thái S là người điều khiển xe mô tô cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia, có nồng độ cồn trong máu cao *(nồng độ Ethanol là 141,8mg/100ml máu)*, chở quá số người quy định, không đội mũ bảo hiểm theo đúng quy định *(vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1, khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ)*, không chú ý quan sát nên không kịp xử lý tình huống bất ngờ. Các lỗi vi phạm nêu trên của anh Phạm Thái S cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông và dẫn đến hậu quả chết người. Đây là các tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; trong quá trình giải quyết hậu quả của vụ tai nạn, bị cáo đã cùng gia đình tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả; người bị hại (anh Nguyễn Hữu Tr, anh Lê Hữu Th) và gia đình người bị hại (Phạm Thái S) đều có đơn và có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; người bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn dẫn đến hậu quả chết người; bản thân bị cáo cũng bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 57% và hiện vẫn đang trong thời gian phải tiếp tục điều trị phục hồi sức khỏe; bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Hoàng Trung tham gia kháng Ch chống Mỹ, cứu nước được tặng thưởng Huy chương kháng Ch hạng nhất là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với anh Phạm Thái S điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng bia nồng độ cồn trong máu vượt quá mức cho phép (nồng độ Ethanol là 141,8mg/100ml máu), không chú ý quan sát, điều khiển xe chở quá số người theo quy định (chở 02 người lớn), không đội mũ bảo hiểm, xe không có giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự. Do anh Phạm Thái S đã tử vong nên Cơ quan Điều tra không để cập xử lý là có căn cứ.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, ngày 24/8/2020 và ngày 02/11/2020 Nguyễn Văn D và gia đình đã bồi thường cho gia đình anh Phạm Thái S tổng số tiền là 160.000.000 đồng và bồi thường cho anh Nguyễn Hữu Tr số tiền 20.000.000 đồng; đối với anh Lê Hữu Th không bị thương tích nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Đến nay, gia đình người bị hại (Phạm Thái S) và người bị hại là anh Nguyễn Hữu Tr và anh Lê Hữu Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác, đồng thời có đơn và có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm bồi thường của bị cáo đối với gia đình người bị hại và người bị hại.

[4]. Về xử lý vật chứng: Ngày 12/10/2020, Cơ quan Điều tra Công an huyện Chương Mỹ quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô biển kiểm soát 29X1-806.00 cho anh Nguyễn Văn D và trả xe mô tô biển kiểm soát 73P1-4433 cho chị Nguyễn Thị Th (là vợ của anh S) là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng là có căn cứ nên không xem xét.

Đối với Giấy phép lái xe hạng A1 số 010181023040 cấp ngày 19/12/2018 mang tên Nguyễn Văn D cần trả lại bị cáo Nguyễn Văn D quản lý, sử dụng.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn D **36** *(Ba mươi sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **05** *(năm)* năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã NPT, huyện C, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn D có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo Nguyễn Văn D trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: *Không xem xét.*

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Văn D Giấy phép lái xe hạng hạng A1 số 010181023040 cấp ngày 19/12/2018 mang tên Nguyễn Văn D *(Tòa án đã trả lại Nguyễn Văn D tại phiên tòa).*

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Bị cáo Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Đại diện gia đình người bị hại là chị Nguyễn Thị Th; người bị hại là anh Nguyễn Hữu Tr, anh Lê Hữu Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Hữu Ch, bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị Th có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo; gia đình người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Long